

SO SÁNH NHÂN VẬT JUHA TRONG VĂN HỌC Ả RẬP VÀ NHÂN VẬT TRẠNG QUỲNH TRONG VĂN HỌC VIỆT NAM

Phan Thị Thu Phương*

*Bộ môn Ngôn ngữ và Văn hóa Ả Rập, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội,
Số 2 Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận bài ngày 05 tháng 03 năm 2024

Chỉnh sửa ngày 02 tháng 4 năm 2024; Chấp nhận đăng ngày 10 tháng 04 năm 2024

Tóm tắt: Juha là một nhân vật hài hước, nổi tiếng trong văn học dân gian của khu vực Trung Đông nói chung và của Thế giới Ả Rập nói riêng. Hình ảnh nhân vật gây cười Juha được xây dựng dựa trên một nhân vật có thật. Những giai thoại về Juha phản ánh cuộc sống của người dân Ả Rập ở nhiều tầng lớp khác nhau. Bài viết tập trung giới thiệu nhân vật Juha và những đặc điểm nổi bật của truyện Juha trong văn học Ả Rập, đồng thời liên hệ, so sánh nhân vật Juha với nhân vật Trạng Quỳnh trong văn học Việt Nam, qua đó phản ánh những nét tương đồng và khác biệt giữa văn hóa Việt Nam và các nước Ả Rập.

Từ khóa: Juha, Trạng Quỳnh, văn học Ả Rập, giai thoại

1. Đặt vấn đề

Văn học dân gian là kho tàng tri thức phong phú phản ánh đời sống của các dân tộc. Khi tìm hiểu về văn hóa Ả Rập, chúng ta không thể bỏ qua những giá trị của văn học dân gian tại khu vực này. Trên thế giới, có rất nhiều nghiên cứu về lĩnh vực này, tuy nhiên, ở Việt Nam, đây vẫn là một lĩnh vực khá mới mẻ do những rào cản về ngôn ngữ và địa lý. Việc tìm hiểu văn hóa Ả Rập thông qua văn học dân gian là vô cùng thiết yếu. Văn học dân gian tại Thế giới Ả Rập là nơi lưu giữ mối quan hệ văn hóa giữa các dân tộc Ả Rập. Trong văn học dân gian của khu vực Trung Đông nói chung và của Thế giới Ả Rập nói riêng, hình ảnh nhân vật gây cười Juha được xây dựng dựa trên một nhân vật có thật trong một loạt giai thoại có sức lan tỏa sâu rộng. Những truyện cười về Juha phản ánh cuộc sống của người dân Ả Rập ở nhiều tầng lớp khác nhau. Sức ảnh hưởng của nhân vật Juha tại Thế giới Ả Rập không chỉ trong văn học dân gian mà còn trong văn học hiện đại. Juha như một tấm gương phản chiếu những mặt trái của xã hội. Những giai thoại gây cười xoay quanh Juha như ẩn chứa những thông điệp chính trị xã hội sâu sắc. Tính đến nay, có hàng trăm, hàng ngàn giai thoại về nhân vật Juha, những giai thoại về Juha giờ đây khi được kể lại đã mang hơi hướng hiện đại. Bài viết nhằm mục đích giới thiệu truyện Juha trong văn học Ả Rập, đồng thời so sánh nhân vật Juha với nhân vật Trạng Quỳnh, qua đó phản ánh những nét tương đồng và khác biệt trong văn hóa Ả Rập và Việt Nam.

* Tác giả liên hệ

Email: phanthuphuong1510@gmail.com

2. Cơ sở lý thuyết

2.1. Một số khái niệm về văn học dân gian

2.1.1. Giai thoại

Giai thoại là một thể loại không còn mới mẻ trong văn học dân gian và cả văn học thành văn, nhưng nó còn ít được chú ý bởi đặc điểm của nó. Tuy nhiên, cũng có nhiều nghiên cứu tìm hiểu về giai thoại và đưa ra các lý thuyết để chứng minh sự tồn tại của nó, và cho thấy sự đa dạng của thể loại trong nền văn học dân gian.

Theo Lã Nguyên (2014), tác giả N.D. Tamarchenko đã chỉ ra rằng giai thoại (“Anekdotos”, gốc Hy Lạp, có nghĩa là không công bố) có hai nét nghĩa:

1. “Câu chuyện lưu truyền rộng rãi trong dân gian, thuật lại một cách ngôn lí thú, một cảnh độc đáo, hay một trang tiểu sử riêng tư của một nhân vật lịch sử” (M. Petrovski).
2. Thể tự sự cỡ nhỏ nửa truyền miệng, bán văn học, đặc điểm nổi bật của nó là mô tả các nhân vật hành động một cách hàm súc, sơ lược, tập trung vào một tình huống được suy ngẫm lại, đánh giá lại bằng cách thay đổi hoàn toàn điểm nhìn. Ở cả phía đối tượng của sự kể (đời sống riêng tư của nhân vật lịch sử, tức là nhân vật quan phương, hoặc một trường hợp nào đó rút ra từ đời sống của những người bình thường), lẫn ở phía chức năng, tức là ở cả hai ý nghĩa của thuật ngữ, giai thoại là thể loại không chính thức: vì thế, truyện kể bao giờ cũng mang tính phi văn học, nó là thứ “văn học ri tai, bí mật” (E. Kurganov), đòi hỏi người kể và người nghe phải có nhãn quan tương đồng (J. Hein) và sự “tâm đầu ý hợp”, tin tưởng lẫn nhau trong giao tiếp.

Tác giả Kiều Thu Hoạch sau khi phân tích những đặc trưng của thể loại này đã đi đến kết luận: Giai thoại văn học - ngoài những đặc trưng chung của loại hình tự sự folklore, như tính hư cấu, tính phiếm chỉ... giai thoại văn học còn có một số đặc trưng thể loại cơ bản bao gồm: tính lý thú/ tính đối thoại/ tính kịch/ tính chơi chữ. (Kiều Thu Hoạch, 2002, tr. 61)

Từ điển văn học (bộ mới) cho rằng: Giai thoại là một truyện kể truyền miệng, lưu hành chủ yếu trong giới nhà văn và lớp công chúng ưa thích thơ văn (...) Thuật ngữ giai thoại mượn từ Trung Hoa (thoại: truyện kể; giai: đẹp, hay, thú vị). Mỗi giai thoại là một truyện kể ngắn gọn, lý thú, xoay quanh những nhân vật có thực thường là những danh nhân (Đỗ Đức Hiểu và cộng sự, 2003, tr. 519). Tuy nhiên, Từ điển thuật ngữ văn học xác định: Giai thoại là một thể loại truyện kể ngắn gọn về một tình tiết có thực hoặc thêu dệt của những nhân vật được nhiều người biết đến. (Lê Bá Hán và cộng sự, 2007, tr. 132)

2.1.2. Motif

Lý thuyết type, motif và phương pháp biên soạn tư liệu truyện kể dân gian theo type, motif được khởi xướng bởi trường phái địa lý - lịch sử vào cuối thế kỷ XIX, nửa đầu thế kỷ XX ở các nước châu Âu và Hoa Kỳ, đã được biết đến như một phương pháp nghiên cứu có hiệu quả và đã được ứng dụng rộng rãi trong ngành folklore học ở nhiều nước trên thế giới. Trong loại hình tự sự dân gian, type, motif là những đơn vị cơ bản tham gia cấu tạo cốt truyện. “Có thể hiểu type (kiểu truyện) là những cốt kể (mô hình cốt truyện) có tính ổn định, bền vững, được mô hình hóa từ một nhóm truyện kể dân gian, giữa những truyện này có tính tương đồng về loại hình cốt truyện, trong đó, chúng có chứa nhiều motif giống nhau và các motif này được sắp xếp theo một trình tự nhất định. Motif là những thành tố nhỏ nhất tham gia cấu tạo cốt truyện, được hình thành ổn định bền vững, xuất hiện lặp đi lặp lại trong nhiều truyện kể dân gian” (Nguyễn Thị Thanh Trâm, 2016, tr. 64-70). Theo S. Thompson, “motif là yếu tố nhỏ nhất của truyện kể dân gian, có khả năng lưu truyền một cách bền vững. Để có được khả năng này motif phải là một cái gì đó khác thường và gây ấn tượng” (Nguyễn Thị Hiền, 1996, tr. 13-240). Motif

không chỉ là những hạt nhân tự sự có khả năng tự sản sinh cốt truyện mà còn là những đơn vị trần thuật mang nghĩa, những cấu kiện hình thức hàm chứa các giá trị nội dung, tồn tại như những modul mang tính bền vững, có tính độc lập tương đối, có thể tách ra để lắp ghép vào các dòng trần thuật khác nhau, nhằm thể hiện các mục đích trần thuật khác nhau. Nhà ngữ văn học người Nga, A. N. Veselovsky (1838-1906), đã chú ý đến khía cạnh nội dung ngữ nghĩa của motif khi ông nhấn mạnh: “Tôi hiểu motif như một công thức, vào thuở ban đầu của xã hội loài người, trả lời cho những câu hỏi mà giới tự nhiên ở mọi nơi đặt ra đối với con người, hoặc ghi nhận những ấn tượng về thực tại đặc biệt mạnh mẽ, quan trọng và lặp lại nhiều lần”. “Tôi hiểu motif như một đơn vị trần thuật đơn giản nhất, giải đáp những vấn đề khác nhau mà tâm trí nguyên thủy hoặc những sự quan sát trong đời sống nguyên thủy đặt ra” (La Mai Thi Gia, 2015).

2.1.3. Văn học dân gian Ả Rập

Văn học đóng một vai trò rất quan trọng trong văn hóa Ả Rập, xuất hiện từ giữa thế kỷ thứ V (Pierre Cachia, 2002, tr. 1). Văn học Ả Rập là một tập hợp những bản ghi chép phức tạp và đồ sộ trong nhiều thế kỷ trên nhiều lĩnh vực và đề tài khác nhau. Từ thơ ca, văn xuôi cho tới Kinh Qur'an, đều có liên quan và có ảnh hưởng đến truyện dân gian Ả Rập. Truyền miệng là phương pháp chính để truyền bá thơ ca, truyện Ả Rập trước thế kỷ VI. Trong văn học Ả Rập không có cuốn sách nào ra đời trước Kinh Qur'an. Islam giáo đã cho ra đời cuốn sách tiếng Ả Rập đầu tiên là Kinh Qur'an. Trước khi Kinh Qur'an ra đời, những bài thơ, câu chuyện được tác giả đọc cho mọi người nghe rồi được lưu truyền dưới hình thức truyền miệng. Đến thế kỷ thứ VI, tín đồ Islam giáo đã quan tâm đến việc truyền bá Kinh Qur'an và bắt đầu có ý thức bảo vệ những lời mặc khải của Allah, vì vậy, họ đã viết Kinh Qur'an bằng chữ Ả Rập. Sau khi hoàn thành Kinh Qur'an, tín đồ Islam giáo bắt đầu sao chép tất cả các tác phẩm có giá trị của họ, bao gồm thơ ca, truyện, các công trình trên nhiều lĩnh vực khác nhau... Islam giáo khuyến khích giáo dục, và tín đồ Islam giáo cảm thấy cần thiết phải bảo tồn các tác phẩm này cho hậu thế của họ. Để tạo thành một sự thống nhất giữa người Ả Rập và người Muslim, tất cả các tác phẩm được chuyển thể thành một dạng chuẩn duy nhất bằng tiếng Ả Rập, mặc dù không phải tất cả tín đồ Islam giáo đều là người Ả Rập.

Islam giáo có ảnh hưởng lớn đến văn học dân gian. Các tác phẩm văn học dân gian đều tập trung vào giá trị đạo đức và những bài học của Islam giáo, ví dụ như trong câu chuyện “Juha và món quà của người thợ săn”. Người thợ săn tặng Juha một con thỏ, và Juha đã mời người thợ săn ở lại dùng bữa. Hôm sau, người hàng xóm của anh thợ săn đến và Juha cũng tiếp đón nhiệt tình, Juha làm như vậy bởi Islam giáo khuyến khích mọi người tiếp đón và đối xử với bạn bè và hàng xóm như người thân trong gia đình. Juha bày tỏ lòng hiếu khách với người hàng xóm của người thợ săn giống như với người thợ săn vậy.

3. Truyện Juha trong văn học Ả Rập

3.1. Đề tài truyện Juha

Đề tài của truyện Juha khá đa dạng, phản ánh nhiều khía cạnh trong đời sống người dân Ả Rập. Tuy nhiên, có thể nói rằng ảnh hưởng của Islam giáo đến đời sống tinh thần của người dân Ả Rập đã có tác động không nhỏ đến truyện dân gian nói chung và truyện Juha nói riêng. Đề tài của truyện Juha phần lớn mang màu sắc của Islam giáo.

3.1.1. Cuộc sống hàng ngày của người Muslim

Truyện Juha thường xoay quanh cuộc sống hàng ngày để bộc lộ được sự hài hước, lương thiện, đạo đức và cách cư xử của người Ả Rập và người Muslim. Hài hước là một yếu tố quan

trọng trong cuộc sống hàng ngày của người Ả Rập, chi phối và cân bằng những chuẩn mực trong cuộc sống. Một thói quen phổ biến của người Ả Rập là cố gắng thể hiện sự hài hước trong mọi hoàn cảnh, họ tin rằng sự lạc quan vui vẻ sẽ làm giảm căng thẳng và góp phần giải quyết những tình huống khó khăn. Bên cạnh đó, sự hài hước cũng được người Ả Rập coi là một phương tiện giao tiếp hay phương thức lên án, châm biếm những hành động sai trái của tầng lớp lãnh đạo.

3.1.2. Lương thực và sự hào phóng

Một đề tài phổ biến khác trong các câu chuyện về Juha là về lương thực, sự hào phóng. Trong tiếng Ả Rập, *adab* (أدب) có nghĩa là văn học, bên cạnh đó, từ *adab* còn ám chỉ nghĩa về mặt đạo đức, cách cư xử hay nghi thức. Người Ả Rập là những người rất hào phóng và hiếu khách. Trong những bữa tiệc đãi khách của người Ả Rập, họ luôn chuẩn bị bàn ăn đầy ắp đồ ăn hay khi có ai tới nhà chơi, họ luôn mời uống cà phê hay ăn chà là, bánh ngọt. Đây là một đặc điểm văn hóa nổi bật trong đời sống người dân Ả Rập.

Trong văn hóa Islam giáo, sự hào phóng còn được thể hiện bằng việc bố thí tiền, đồ ăn cho người nghèo, có hoàn cảnh khó khăn. Bố thí cũng là một trong những nghĩa vụ cơ bản và bắt buộc trong tôn giáo này. Vào tháng Ramadan¹, người Muslim phải thực hiện Al Siyam² và họ sẵn sàng bố thí tiền bạc hoặc đồ ăn cho người nghèo khổ. Khi thực hiện Al Siyam, người Muslim sẽ có cảm giác đói khát, điều này nhắc nhở họ luôn nhớ đến những người nghèo phải chịu cảnh đói khát và cùng cực, từ đó, sẵn sàng ra tay cứu giúp họ khi họ gặp khó khăn. Trong tháng Ramadan, người Muslim thường làm từ thiện, chia sẻ đồ ăn cho người khác. Hành động này thể hiện sự thấu hiểu, sẻ chia của người Muslim với những người nghèo, thiếu may mắn trong xã hội.

3.2. Kết cấu truyện

Truyện Juha cũng giống như truyện Trạng Quỳnh có kết cấu chuỗi, tập hợp nhiều tiểu truyện độ dài ngắn khác nhau xoay quanh nhân vật chính. Mỗi tiểu truyện đều có kết cấu độc lập tương đối. Nội dung giữa các tiểu truyện có thể không liên quan đến nhau. Tuy nhiên, khi đọc hoặc nghe một tiểu truyện, người đọc và người nghe có thể liên tưởng đến những tiểu truyện khác bởi các tiểu truyện đều liên quan đến nhân vật chính với chủ đề gần gũi cuộc sống. Kết cấu theo lối liên hoàn không chỉ làm cho câu chuyện có thể kéo dài, nội dung câu chuyện và phạm vi đề cập rộng rãi hơn mà còn thích hợp cho việc nghe và kể kiểu truyện này.

Những hình ảnh, nhân vật đặc biệt được lặp đi lặp lại trong các tiểu truyện về Juha không hề tạo nên sự nhàm chán mà trái lại, còn đem lại sự độc đáo và hấp dẫn. Chính sự xuất hiện của nhân vật Juha trong một loạt các tiểu truyện có nội dung khác nhau đã tạo nên sự mới lạ trong văn học dân gian Ả Rập. Các tiểu truyện với độ dài ngắn khác nhau đã mang lại cho người đọc và người nghe những cảm xúc mới, phù hợp với mọi đối tượng.

3.3. Cách đặt tên tiểu truyện

Nhìn chung, tên các tiểu truyện nằm trong chuỗi truyện Trạng Quỳnh và Juha thường ngắn gọn. Điều này là phù hợp với đặc điểm kết cấu của truyện, bởi truyện cười thường có đặc điểm ngắn gọn, tinh tiết nhanh. Chính vì vậy, tên truyện ngắn gọn là điều dễ hiểu.

Về tên các tiểu truyện Juha, qua quá trình nghiên cứu cuốn “Những giai thoại Juha nổi tiếng” của tác giả Khalil Hana Tadaris (2005), tác giả nhận thấy tên truyện thường chia làm ba nhóm chính. Nhóm thứ nhất là nhóm truyện có tên truyện nhắc đến tên nhân vật chính của

¹ Tháng Ramadan là tháng thứ chín theo lịch Islam giáo, là tháng lễ nhịn ăn của người Muslim.

² Al Siyam: nhịn ăn, uống, hút thuốc, quan hệ tình dục từ bình minh đến hoàng hôn trong tháng Ramadan.

truyện là Juha và một nhân vật khác, hoặc một sự việc, đồ vật, ví dụ như: “Juha và cái cửa” (جحا والباب) (Khalil Hana Tadrís, 2005, tr. 68), “Cái móng của Juha” (مسمار جحا) (Khalil Hana Tadrís, 2005, tr. 124); “Đêm tân hôn của Juha” (ليلة زفاف جحا) (Khalil Hana Tadrís, 2005, tr. 124); “Juha và tên trộm” (جحا واللص) (Khalil Hana Tadrís, 2005, tr. 159)... Nhóm thứ hai là nhóm truyện định danh tính cách của nhân vật chính hay đặc điểm của sự vật, sự việc trong câu chuyện, ví dụ như: “Vị khách quý” (ضيف عزيز) (Khalil Hana Tadrís, 2005, tr. 51), “Người đàn ông vâng lời” (رجل مطاع) (Khalil Hana Tadrís, 2005, tr. 54)... Nhóm cuối cùng là nhóm tên truyện dưới dạng một câu hỏi, ví dụ như: “Anh mua tôi giá bao nhiêu?” (بكم تشتريني؟) (Khalil Hana Tadrís, 2005, tr. 95), “Trong tim ta có gì?” (ماذا في قلوبنا؟) (Khalil Hana Tadrís, 2005, tr. 96)... Cũng trong cuốn sách này, tác giả thống kê có 182 truyện Juha, tuy nhiên, có tới 140 truyện có tên truyện ngắn từ một đến ba từ, còn lại 42 truyện có tên nhiều hơn ba từ. Bên cạnh đó, có 57 truyện có tên truyện nhắc tới tên Juha, 15 truyện với tên truyện là một câu hỏi và nội dung truyện giải quyết nút thắt câu chuyện, trả lời cho câu hỏi ở tên truyện.

Vì vậy, có thể nhận định rằng nhan đề truyện Juha thường ngắn gọn phù hợp với đặc điểm của truyện. Đồng thời, tên nhan đề thường đề cập tới tên nhân vật chính là Juha, tính cách, đặc điểm của nhân vật hay câu hỏi là nút thắt của truyện.

3.4. Nhân vật Juha (جحا)

Cái tên Juha được nhắc đến trong nhiều cuốn sách về di sản Ả Rập. Juha là một nhân vật có ý nghĩa trong đời sống của người dân Ả Rập, được mô tả thông qua các giai thoại là một người đàn ông lớn tuổi. Những giai thoại về Juha thường xoay quanh cuộc sống của nhân vật chính là Juha, vợ, con trai và con lừa của ông. Về tính cách, Juha là một người luôn lạc quan với những điều xảy ra xung quanh mình, thậm chí với cả những điều tồi tệ nhất. Nhìn chung, những giai thoại về nhân vật Juha phản ánh nhiều góc cạnh của cuộc sống thông qua cái nhìn của nhân vật Juha. Trong nhiều giai thoại, Juha là một kẻ ngốc nghếch, nhưng khi thì lại trở thành một người vô cùng thông minh, mưu trí đem lại công bằng cho mọi người.

4. So sánh nhân vật Juha trong văn học Ả Rập và nhân vật Trạng Quỳnh trong văn học Việt Nam

4.1. Điểm tương đồng

Cả hai nhân vật chính trong hai tập hợp truyện đều là hai nhân vật hư cấu, được xây dựng trên cơ sở chất liệu thực tế trong lịch sử nhưng được tô vẽ thêm, hư cấu thêm.

Nhân vật Trạng Quỳnh mang dáng dấp của Nguyễn Quỳnh (1677-1748): “Nguyễn Quỳnh, xuất thân trong một gia đình Nho giáo, có truyền thống hiếu học tại làng Bột Thượng, xã Hoàng Lộc, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Huyện Hoàng Hóa xưa nay vốn được coi là đất học nổi tiếng của vùng đất Thanh Hóa. Nguyễn Quỳnh sớm bộc lộ khả năng thơ phú, ca dao, tài văn chương. Năm 14 tuổi, ông đậu khảo thí ở huyện. Tại khoa thi năm Bính Tý (1696) thời Lê Trung Hưng, Nguyễn Quỳnh đã đỗ đầu kỳ thi Hương Cống (nên được gọi là Cống Quỳnh) khi mới 19 tuổi. Con đường khoa cử của ông không được thuận lợi khi không đỗ các kỳ thi Hội sau đó. Tuy vậy, khát vọng kẻ sĩ vẫn luôn thôi thúc trong con người ông. Sự nghiệp làm quan của Nguyễn Quỳnh cũng đầy khó khăn, chật vật. Ông được triều đình bổ nhiệm làm Huấn đạo huyện Thạch Thất, xứ Sơn Tây. Trong giai đoạn chính sự rối ren, xã tắc loạn lạc, chứng kiến lòng dân cơ cực, đau khổ, Nguyễn Quỳnh chọn cách cáo quan về quê. Dù ông đã kinh qua nhiều vị trí, từ Huấn đạo rồi Viên Ngoại lang ở Bộ Lễ, Tu soạn Viện Hàn lâm... thì cuộc sống của ông vẫn rất nghèo. Tuy nhiên, với tài năng thơ phú và ứng đối xuất chúng, sẵn lòng bênh vực người nghèo, ghét cay ghét đắng bọn tham quan, ô lại, ông được dân gian yêu

mến. Ông nổi tiếng với sự trào lộng, hài hước tạo nên nhiều giai thoại nên trong dân gian vẫn thường gọi ông là *Trạng Quỳnh* (dù ông không đỗ *Trạng nguyên*).” (Thanh Thuận, 2020)

Đối với nhân vật *Juha*, qua quá trình khảo sát những thông tin về nguồn gốc nhân vật *Juha* trong một số cuốn sách tiếng Ả Rập, có thể khẳng định rằng nguồn gốc của nhân vật *Juha* vẫn còn là vấn đề gây ra nhiều tranh cãi. Quan điểm của các tác giả người Ả Rập về nguồn gốc của nhân vật *Juha* phần lớn cho rằng nhân vật *Juha* có nguồn gốc từ khu vực Ả Rập. Tuy nhiên, một vài tác giả cho rằng nhân vật *Juha* hài hước, gây cười lấy cảm hứng từ nhân vật *Nashrudin* ở Thổ Nhĩ Kỳ. Nhìn chung, sự tương đồng giữa những giai thoại trong văn học các nước là khá phổ biến và việc xác định được nguồn gốc của nhân vật trong những giai thoại này là vô cùng khó khăn.

Trong cuốn “*Những giai thoại Juha nổi tiếng*” của Khalil Hana Tadriss (2005), tác giả chỉ ra rằng nhân vật *Juha* là một nhân vật có thật trong lịch sử Ả Rập được nhắc đến trong cuốn “*Cái nhìn lịch sử*” của tác giả Ibn Shakir Alkutba. Tác giả cho biết *Juha* tên thật là *Dagaim Abou AlGhason Bin Thabit Al Yarboey Al Basry*. Tuy nhiên, tác giả cho rằng “nhân vật *Juha* hài hước trong cuốn sách của ông lại không phải nhân vật trong lịch sử Ả Rập được đề cập ở trên mà là *Nashrudin Juha Alruma* - người gốc Thổ Nhĩ Kỳ sống ở làng *Khuratu* (605-683 AH theo lịch Islam giáo) (tức năm 1209-1285). Ông là người có địa vị, hiểu biết và là một vị quan tòa, giáo viên, nhà diễn thuyết” (Khalil Hana Tadriss, 2005, tr. 1).

Trong cuốn “*Thông tin Juha*”, tác giả cho biết cuốn sách “*Những giai thoại Juha nổi tiếng*” (như đã đề cập ở trên) viết về nhân vật *Nashrudin Juha Alruma* được dịch sang tiếng Ả Rập và đã được xuất bản tại Ai Cập. Có rất nhiều thắc mắc về nhân vật *Juha*, liệu đây có phải là một nhân vật có thật và hài hước thực sự? Các nhà nghiên cứu đã nghiên cứu về sự hài hước và những giai thoại về *Juha*, một trong số họ đã chỉ ra rằng: “Truyện cười ở Ả Rập được kể lại vào cuối thế kỷ IV theo lịch Islam giáo (tức thế kỷ X), các câu chuyện được thêu dệt xoay quanh *Abou Al Ghason Dagaim Bin Thabit* với biệt danh là *Juha*, là người Ả Rập sống ở bộ lạc *Fazarah*, sau đó, những giai thoại này đến Thổ Nhĩ Kỳ bằng cách truyền miệng vào khoảng thế kỷ XV-XVI và phát triển thành nhân vật *Khoja Nashrudin Alruma*” (Abdul Alsitar, Ahmed Faraj, tr. 4).

Trong bài viết *Juha*, tác giả *Asy-syakhshiyah* (2010) có chỉ ra rằng “*Juha* tên thật là *Abou Al Ghason Dagaim Bin Thabit Al Yarboey Al Basry Al Fazaary*, sinh ra vào nửa sau thế kỷ thứ nhất (khoảng năm 60) và mất năm 160 AH theo lịch Islam giáo (tức năm 777). Hình ảnh nhân vật *Juha* có sức lan tỏa sâu rộng ở khu vực Trung Đông. Hình ảnh nhân vật hài hước *Juha* bắt nguồn từ Ả Rập, tồn tại từ thế kỷ VII. Sau đó, khi Đế quốc Ottoman kiểm soát khu vực Ả Rập vào thế kỷ XVI, họ đã đem hình ảnh này về Thổ Nhĩ Kỳ và phát triển thành nhân vật *Nashrudin Hoja* (dựa trên một nhân vật có thật)” (Maman Lesmana, 2014). Vào thời Trung cổ, khi có sự giao thoa văn hóa giữa Ba Tư và Thổ Nhĩ Kỳ, hình ảnh *Juha* lan tỏa sang Ba Tư và được người dân đặt tên là *Mullah Nashrudin*.

4.2. Điểm khác biệt

4.2.1. Danh xưng nhân vật

Trong truyện *Trạng Quỳnh*, nhân vật được gọi với danh xưng “*Trạng*”. “*Trạng* thuộc loại người trí xảo, là nhân vật trung tâm của một chuỗi các mẩu chuyện. *Trạng* có tên tuổi, danh phận, và địa bàn sinh sống. Bên cạnh nhân vật *Trạng* có các nhân vật đối thủ, là đối tượng mà *Trạng* sẽ phải chinh phục hay hạ bệ. Trong khi đó, nhân vật trong truyện cười phiếm chỉ, không danh phận, tên tuổi, quê quán, và cũng không xuất hiện trong hàng loạt mẩu chuyện để kết thành một chuỗi truyện. Hành động của nhân vật trong truyện cười có mục đích gây cười và

mua vui (cười tính cách, thói tật, những điều kém cỏi, không bình thường mà nhân vật ấy mắc phải). Nhân vật Trang là sự thăng hoa của trí tuệ và lòng dũng cảm, thể hiện qua việc ứng xử thông minh, khéo léo, và sẵn sàng đối diện với điều xấu, điều ác dù đó là lực lượng thần quyền, cường quyền hay tiền quyền. Nhân vật Trang vượt lên trên người bình thường, trong khi nhân vật truyện cười gắn gũi với cuộc sống thực.” (Nguyễn Ngọc Chiến, 2019)

Về cách gọi tên của nhân vật Juha, trong mỗi tiểu truyện, nhân vật Juha sẽ đóng một vai khác nhau. Trong một số truyện, Juha sẽ là nhân vật gây cười bởi sự hồn nhiên, ngây ngô, có phần ngốc nghếch của mình. Để đem lại tiếng cười một cách tự nhiên, phần lớn tên nhân vật Juha vẫn giữ nguyên tên riêng để xưng hô, như trong truyện “Buổi tối tốt lành”, Juha mỗi khi gặp mẹ vợ đều chào là buổi tối tốt lành dù đang là buổi sáng hay buổi trưa. Người bạn Juha thấy lạ liền gặng hỏi thì Juha bảo khi thấy mẹ vợ, tôi chỉ thấy toàn một màu đen. Một ví dụ khác là truyện “Juha bướng bỉnh” kể về Juha và vợ ông tranh cãi xem ai sẽ là người phải đi cho lửa ăn. Sau khi tranh cãi, họ ra điều kiện, người nào nói trước sẽ phải đi cho lửa ăn. Juha ngồi một mình ở phòng khách không làm gì và không nói gì cả. Vợ Juha tức giận đi sang nhà hàng xóm, bỏ Juha ở nhà một mình. Trong lúc đó, có một tên trộm lẻn vào nhà Juha. Hắn ta thấy nhà im ắng, không một tiếng động, hắn chắc mẩm rằng chủ nhà đã đi vắng nên lấy hết mọi đồ đạc. Tên trộm bước vào phòng có Juha, hắn thấy Juha đang ngồi yên một góc và không quan tâm tới điều gì đang xảy ra trong ngôi nhà. Tên trộm nghĩ rằng Juha bị bệnh và không thể cử động hay nói được, nhưng hắn vẫn chưa tin cho đến khi hắn lấy chiếc mũ đội đầu của Juha để xem Juha có nói được không. Juha vẫn không cử động và không nói một lời nào. Tên trộm lấy mũ và tất cả đồ đạc rồi bỏ trốn, bỏ lại Juha ở đó. Một lát sau con trai của người hàng xóm mang đồ ăn sang cho Juha và thấy Juha đang ngồi bất động. Đứa bé hỏi nhưng Juha vẫn không nói gì nhưng ông ra hiệu chỉ tay lên đầu để cậu bé hiểu rằng nhà ông vừa bị trộm, thậm chí cái mũ của ông cũng mất, hãy báo cho vợ của ông biết. Cậu bé không hiểu ý ông lại tới gần và đổ cả bát súp lên đầu Juha. Nước súp chảy đầy lên mặt rồi xuống cằm Juha. Juha vẫn ngồi im không nói một lời. Cậu bé tới chỗ vợ của Juha và kể lại đầu đuôi câu chuyện và nói ngôi nhà trống không. Vợ Juha vội vã về nhà thấy chồng mình vẫn ngồi yên như tượng bèn hỏi xem đã xảy ra chuyện gì. Juha yêu cầu vợ phải đi cho lửa ăn và mắng vợ là người thật là cứng đầu.

Ngược lại, trong những tiểu truyện khác, Juha đóng vai nhân vật tài trí, thông minh, và tiếng cười trong câu chuyện hướng đến những nhân vật phụ khác hay phê phán những thói hư tật xấu. Trong trường hợp Juha đóng vai người hiểu biết, được mọi người tôn kính, tên Juha thường đi kèm với từ “Sheikh” (شيخ)³, ví dụ như trong truyện về một người đàn ông nghèo khổ đến gặp Sheikh Juha nhờ giúp đỡ vì ông cảm thấy vô cùng mệt mỏi khi sống cùng mẹ, vợ và bốn người con. Juha khuyên ông nên đi mua một con lừa về sống chung nhưng sau đó, người đàn ông lại than rằng tình cảnh của ông còn tồi tệ hơn trước. Juha khuyên ông đi mua thêm một con cừu, rồi một con gà về nhưng tình hình còn thảm hại hơn, người đàn ông kêu khóc và bảo ông không thể chịu nổi nữa. Lúc này, Juha bảo ông nên bán hết lừa, cừu và gà đi. Người đàn ông sau đó đã vui vẻ trở lại, đến cảm ơn Juha vì nhờ những lời khuyên của Juha mà ông đã có tiền và căn nhà trở nên rộng rãi như trước.

Trong những câu chuyện Juha vào vai người phán xử đem lại công bằng hay dùng trí thông minh để giải quyết các yêu cầu của người dân, trước tên của Juha sẽ là “Quady” (القاضي), tiếng Ả Rập nghĩa là thẩm phán. Một lần, có ba người phụ nữ cãi nhau và đến chỗ thẩm phán Juha để phân xử xem ai đúng ai sai, nhưng đến nơi, ba người liên tục tranh cãi và không để cho Juha kịp nói. Thấy vậy, Juha quát: “Ai nhiều tuổi nhất thì nói trước”, thế là ba người phụ nữ im

³ Sheikh trong tiếng Ả Rập có nghĩa là ngài, để chỉ một người có hiểu biết, am hiểu.

bật, không ai nói một lời.

4.2.2. Đặc điểm nhân vật

Trạng Quỳnh là một nhân vật hư cấu trong dân gian có óc thông minh, hài hước nhưng ngang tàng. Trong số những giai thoại về Trạng Quỳnh, ông đã nhiều lần đứng ra chống lại bọn sứ thần phương Bắc để bảo vệ quốc thể, chơi khăm tất cả những kẻ hà hiếp dân lành, từ vua chúa đến quan lại... Truyện lấy bối cảnh thời chúa Trịnh - Nguyễn phân tranh, ban đầu truyện kể về cuộc đời của Trạng Quỳnh có tính cách trào phúng dân gian Việt Nam. Quỳnh thông minh từ trong bụng mẹ với nhiều tài lẻ và đức tính tốt nên được mọi người quý mến. (ĐNCT, 2017)

Trong truyện Trạng Quỳnh, vua Lê và Chúa Trịnh đều là nhân vật đối thủ, đều bị Trạng hạ bệ không chỉ một lần mà nhiều lần, thậm chí đến cả thần linh cũng bị Trạng mang ra bán bả (các mẫu chuyện tiêu biểu như: “Ngọc người”, “Tiên sư thặng bảo thái”, “Món đại phong dâng Chúa”, “Mừng Chúa thắng trận”, “Trả ơn Chúa Liễu”, “Tiền mùa Chúa cười”, “Cúng thành hoàng làng”...). Trạng Quỳnh của Việt Nam cũng rất giỏi tạo ra mẹo lừa nhằm chơi xỏ những người có tính xấu, từ kẻ tham lam, tò mò cho đến quan lại, vua chúa quyền cao chức trọng nhưng hiếu thắng, ngu dốt, thậm chí cả sứ Tàu có âm mưu xấu xa. Những truyện như: “Mẹo trảy kinh”, “Trộm mèo của Chúa”, “Chữa bệnh cho quận chúa”,... đặc biệt là truyện “Cồn trạng lột và Sứ Tàu mắc lõm” rất tiêu biểu cho những mẹo lừa của Trạng. Quỳnh làm nhà giữa sông rồi phao tin trạng lột da (có dị bản là trạng yết thơ). Mọi người hớn hở kéo nhau ra xem nhưng chỉ đọc được câu: “Cha đứa nào kể với đứa nào”. Bị Trạng lừa, ai cũng bực tức, có người hỏi, họ trả lời: “ra mà xem”. Thế là mọi người đi xem rất đông khiến anh lái đò chở khách không kịp. Món nợ của Trạng Quỳnh với anh lái đò vậy là trả xong. Trong truyện “Sứ Tàu mắc lõm”, sứ Tàu không chịu đi qua cống thành đề chữ “Đại Nam quốc môn”. Quỳnh giả làm lính hầu cầm quạt gõ vào đầu sứ Tàu. Sứ Tàu lên ngựa đuổi bắt chạy vào thành từ lúc nào không hay. (Nguyễn Ngọc Chiến, 2013)

Tương tự như Trạng Quỳnh, Juha cũng là một nhân vật tài trí, lanh lợi dùng trí thông minh của mình để đem lại công bằng hay trừng trị những kẻ quan lại lộng quyền. Tuy nhiên, nhân vật Juha là một nhân vật hài hước, đôi khi cư xử theo những cách kỳ lạ, vui nhộn, hoặc thậm chí vô lý. Nhân vật Juha đôi khi là đối tượng của tiếng cười phê phán, khi lại được mọi người ca ngợi, thán phục.

4.2.3. Motif truyện

Juha được phác họa trong các tiểu truyện với 4 motif phản ánh đặc điểm tính cách của nhân vật chính như sau:

4.2.3.1. Motif người tài trí, thông minh

Trước những nhân vật là đối thủ của mình, đồng thời là đối tượng cười, Juha thường sử dụng sự tài trí thông minh của mình để tung ra những mẹo lừa ngoạn mục khiến đối phương trở tay không kịp. Những mẹo lừa này có lúc rất thông minh nhưng đôi lúc hơi thái quá thể hiện sự lém lỉnh của nhân vật Juha. Ví dụ như trong truyện “Juha và nhà tiên tri”, một nhà tiên tri đi ngang qua và khoác lác có thể biết trước được tương lai của Juha, chỉ cần đưa 50 dirham thì ông ta sẽ nói cho Juha biết. Juha cười và đáp: “Nếu ông có khả năng tiên tri thì ông phải biết tôi đang không một xu dính túi rồi chứ”.

Bên cạnh đó, nhiều giai thoại phản ánh sự thông minh, khéo léo và tài trí điển hình của Juha. Juha dùng trí thông minh để giúp đỡ mọi người, đấu tranh chống lại tầng lớp quan lại, những bất công trong xã hội. Câu chuyện dưới đây là một ví dụ:

Có một thương nhân đã ăn tại một nhà hàng và hứa sẽ trả tiền chủ nhà hàng sau ba tháng khi ông đi làm ăn trở về. Sau khi thương nhân trở về, chủ nhà hàng đòi tới hai trăm dirham với lý do nếu con gà mà ông ta ăn ba tháng trước còn sống, và quả trứng được ấp thì chủ nhà hàng đã có rất nhiều gà và trứng và có thể bán được tới hàng trăm dirham. Khi tới tòa án, chủ nhà hàng đã thông đồng với thẩm phán nên thẩm phán bênh vực chủ nhà hàng và cho rằng những lý lẽ mà chủ nhà hàng đưa ra hoàn toàn chính xác. Thương gia thấy vậy bèn tìm tới sự trợ giúp của Juha. Sáng hôm sau, Juha tới rất muộn khiến thẩm phán vô cùng tức giận nhưng Juha đã đưa ra lý do đó là Juha phải luộc hai bao lúa mì để đưa cho một người bạn gieo trồng. Thẩm phán mỉa mai và hỏi Juha liệu có ai lại luộc lúa mì trước khi gieo không. Juha liền đáp lại ngay: “Vậy có ai tin gà nướng và trứng rán sống lại rồi nhân lên gấp mấy lần như chủ nhà hàng nói hay không?”. Cuối cùng, thẩm phán lúng túng, xử phần thắng thuộc về thương nhân. Sự thông minh, tài trí của Juha đã đem lại công bằng cho thương nhân. Juha sử dụng mẹo lừa không chỉ đối với những đối thủ ngang bằng về mặt địa vị xã hội mà còn với cả những đối thủ có địa vị cao hay những đối thủ thuộc tầng lớp quan lại trong xã hội. Điều này phản ánh hình mẫu một nhân vật thông minh, tài trí, đem lại công bằng cho người dân trong xã hội Ả Rập. Trong văn hóa Ả Rập, người đứng đầu một nhóm hay một tổ chức là người thông trị tư tưởng của cả nhóm, chính vì vậy, việc đánh giá hay nhận xét ý kiến của người đứng đầu là không được phép. Lý giải điều này, có thể do người Ả Rập vốn nguồn gốc là dân du mục, liên kết với nhau thành một cộng đồng di chuyển từ nơi này đến nơi khác. Chính vì vậy, việc tôn trọng người đứng đầu và tuân theo mệnh lệnh của người đứng đầu là điều cần thiết. Trở lại với những giai thoại về Juha, nhân vật Juha được người dân Ả Rập sáng tạo ra gắn với những giai thoại về sự tài trí thông minh. Thông qua nhân vật Juha, người Ả Rập phân nào muốn gửi gắm tiếng nói của chính mình về sự công bằng trong xã hội.

4.2.3.2. Motif người ngốc nghếch, ngớ ngẩn

Trái ngược với hình ảnh thông minh, lém lỉnh, trong nhiều giai thoại, Juha vào vai một kẻ khờ khạo, là trung tâm của tiếng cười bị mọi người châm biếm hoặc chế nhạo. Đây cũng chính là điểm đặc biệt của nhân vật Juha và những giai thoại về nhân vật này. Chính sự ngốc nghếch, ngớ ngẩn, trái hẳn với hình mẫu lý tưởng của Juha đã làm tăng thêm tính khách quan cho những giai thoại về Juha. Tiếng cười xuất phát từ những cử chỉ, câu nói ngốc nghếch của Juha mang tính giải trí. Tuy nhiên, cũng chính nhờ điều này, nhân vật Juha càng trở nên đa dạng về tính cách cũng như phản ánh đúng thực tế của xã hội. Đôi khi, trong những giai thoại về Juha, tiếng cười có thể xuất phát từ những ẩn ý, nhưng tiếng cười sáng khoái nhất là những tiếng cười về những điều bình dị, gần gũi hàng ngày, ví dụ như giai thoại kể về vợ của Juha, bà vợ sắp sinh và đang cầu xin Allah ban phước để sinh con một cách dễ dàng. Juha thấy vậy liền ra chợ mua thật nhiều kẹo đặt cạnh vợ rồi bảo rằng đứa trẻ nào chả thích ăn kẹo, nó thấy kẹo sẽ tự khắc chui ra thôi. Một ví dụ khác như trong một giai thoại về việc Juha học hỏi và áp dụng phương pháp một cách dập khuôn. Juha muốn bán một con bò nhưng mãi không bán được nên đành phải trả phí cho một người lái buôn để anh ta giúp mình bán con bò. Người lái buôn đã dễ dàng bán được con bò bằng cách giới thiệu những ưu điểm của con bò, đặc biệt là nó đang mang thai sáu tháng. Không lâu sau đó, những người mai mối đến nhà của Juha để bàn về chuyện kết hôn của con gái Juha. Khi họ nhắc đến những phẩm chất tốt của con gái mình, Juha bỗng nhớ lại điều đã khiến con bò của mình được bán một cách nhanh chóng. Juha nói “Ngoài những thứ mà các bà thấy ở con gái tôi, điều tuyệt nhất đấy là... nó đang mang thai sáu tháng!”. Sự ngây thơ có phần ngờ nghệch của Juha đã tạo nên tiếng cười sáng khoái cho người nghe, bởi không ai dám mai mối cho một người con gái mang thai sáu tháng cả. Trong xã hội Ả Rập, việc mang thai trước hôn nhân là điều rất cấm kỵ, bởi với Islam giáo, người phụ nữ đức hạnh

là người phụ nữ phải kín đáo bên ngoài, họ phải trùm khăn, mặc quần áo kín đến chân và không được để lộ những bộ phận như toàn bộ gương mặt, tóc... Đặc biệt, việc tiếp xúc với đàn ông, trừ bố và anh em trai, bị hạn chế hoặc bị cấm. Một cô gái muốn kết hôn sẽ cần nhờ đến người mai mối, họ sẽ thông báo tới phía gia đình người đàn ông những phẩm chất tốt của cô gái đó. Thế nhưng trong giai thoại trên, Juha lại áp dụng những gì mà ông học được qua việc bán bò vào việc mai mối của con gái một cách dập khuôn. Chính vì vậy, kết quả có thể không được như ông muốn mà trái lại, còn mang lại những tình huống dở khóc dở cười cho gia đình ông.

4.2.3.3. Motif bài học từ truyện ngụ ngôn

Một nét độc đáo nữa của truyện Juha là không chỉ mang lại tiếng cười mà còn có tác dụng châm biếm, phê phán các thói hư, tật xấu của con người. Người dân Ả Rập còn gửi gắm trong những giai thoại về Juha những bài học giáo dục con người. Đây là một hình thức độc đáo và dễ tiếp cận người đọc, người nghe, giúp tăng tính hiệu quả của việc giáo dục nhân cách con người. Câu chuyện “Juha và miệng lưỡi thế gian” dưới đây là một ví dụ điển hình:

Một hôm, Juha và con trai ra ngoài đi dạo. Ban đầu, Juha bảo người con ngồi lên lưng lừa còn ông đi bộ. Hai người đàn ông đi ngang qua thấy vậy phán xét tại sao lại để đứa trẻ cười lừa còn để bố đi bộ dưới chân nó thế kia. Thấy vậy, Juha lên lừa và để con trai đi bộ. Một nhóm người đi qua phản đối việc Juha bắt đứa con trai nhỏ bé của mình phải đi bộ. Cả hai bố con cùng lên ngựa ngồi nhưng những người đi qua lại nói rằng hai bố con ông đang hành hạ con lừa yếu đuối. Thấy vậy, Juha và con trai xuống lừa đi bộ, thậm chí Juha sau đó còn cõng cả con lừa trên lưng nhưng vẫn không thể nào làm vừa ý những người qua đường.

Truyện có kết cấu mạch lạc rõ ràng, ngoài lời văn giới thiệu còn có thêm lời thoại của Juha, con trai và người đi đường, tiếng cười được cất lên từ chính những lời thoại này. Cười bởi sự ngẩn ngơ, bởi tính vội vã của Juha và con trai, sẵn sàng nghe theo lời mọi người nhận xét. Ngoài ra, để tạo nên tiếng cười, tình huống truyện đầy kịch tính cũng góp một phần không nhỏ. Trong câu chuyện trên, Juha và con trai dù cười lừa, không cười lừa, hay thậm chí là cõng lừa cũng không tránh được những lời xì xào, bàn tán của mọi người. Đồng thời, câu chuyện cũng đem lại những tiếng cười vui vẻ, phê phán những người thiếu bản lĩnh, thiếu suy nghĩ độc lập khi nghe người khác nhận xét. Đó là người thiếu chủ kiến, không suy xét kỹ khi nghe ý kiến của người khác. Tính giáo dục được thể hiện rõ nét trong truyện Juha. Thông qua những câu chuyện hài hước nhẹ nhàng, người kể hay người nghe có thể rút ra cho mình được một bài học, tự soi xét lại bản thân nên làm những điều đúng đắn.

4.2.3.4. Motif xử án

Trong một số tiểu truyện khác, Juha lại đóng vai thẩm phán xét xử, dùng sự thông minh tài trí của mình để đem lại công bằng cho mọi người. Trong xã hội Ả Rập, người thẩm phán luôn đóng vai trò quan trọng, là người cầm cân nảy mực, xét xử công minh, mang lại sự công bằng đến cho mọi người không phân biệt đẳng cấp hay địa vị xã hội. Trong những câu chuyện Juha đóng vai là thẩm phán, có thể nhận thấy rằng, hình ảnh vị thẩm phán Juha chính là hình mẫu lý tưởng được người dân Ả Rập mong đợi. Với motif về sự công bằng, hình ảnh nhân vật Juha càng trở nên đa dạng và nhiều khía cạnh sâu sắc, phản ánh được phần nào hiện thực xã hội, đời sống của người dân Ả Rập.

Trong câu chuyện “Juha và người bán thịt”, thẩm phán Juha với những lập luận xác đáng và bằng chứng rõ ràng đã khiến tên trộm phải nhận tội. Câu chuyện kể về một tên trộm đi vào một cửa hàng bán thịt và hỏi mua thịt. Hắn nhân lúc người chủ cửa hàng không chú ý đã mở ngăn kéo và lấy một ít tiền. Khi người bán thịt phát hiện, ông tóm lấy hắn và lôi hắn đến trước thẩm phán Juha. Sau khi Juha nghe lời khai của cả hai bên, Juha đã ra lệnh mang lên một

bát nước nóng rồi thả những đồng xu vào bát. Một lát sau, một màng mỡ xuất hiện trên mặt nước, vì thế, Juha biết chắc những đồng xu này là của người bán thịt. Ông trả lại người bán thịt những đồng xu đó và ra lệnh bắt tên trộm vào nhà giam.

Câu chuyện ca ngợi khả năng phán đoán, xem xét sự việc của Juha. Thông qua nhân vật Juha, người dân Ả Rập muốn gửi gắm mong muốn về sự công bằng, công minh chống lại những bất công, thói xấu trong xã hội.

5. Kết luận

Nhìn chung, truyện Trạng Quỳnh của Việt Nam và truyện Juha có khá nhiều điểm tương đồng về kết cấu, tên tiêu truyện, nhân vật chính... Cả hai nhân vật đều đại diện cho khát vọng và ước mơ của người dân hướng tới trí tuệ, sự hài hước và sự công bằng trong xã hội. So với hình mẫu nhân vật Trạng Quỳnh, Juha là một nhân vật phản ánh được nhiều khía cạnh của cuộc sống hơn khi thay đổi vai trong các câu chuyện. Đồng thời, các nhân vật trong truyện Juha đa dạng hơn, đại diện cho nhiều tầng lớp khác nhau trong xã hội. Truyện Trạng Quỳnh khắc họa một nhân vật mưu trí, thông minh, lém lỉnh mang một tính cách đặc trưng rõ nét còn nhân vật Juha khi thì vào vai kẻ ngốc nghếch bị mọi người chế nhạo, khi thì mưu trí dạy cho những kẻ kiêu căng, lộng quyền một bài học, khi thì xét xử đem lại công bằng cho mọi người. Bên cạnh đó, truyện Juha cũng như các thể loại trong văn học dân gian Ả Rập đều bị ảnh hưởng bởi Islam giáo. Về mặt nội dung, đề tài của truyện thường xoay quanh cuộc sống hàng ngày của người Muslim, lương thực và sự hào phóng. Nhân vật Juha trong văn học các nước Ả Rập không chỉ là một nhân vật hài hước đem lại tiếng cười giải trí cho mọi người. Đây còn là một nhân vật được sử dụng để phê phán chính trị và chỉ trích những mặt trái, thói hư tật xấu trong xã hội.

Có thể nói, với motif truyện đa chiều, truyện Juha phản ánh được nhiều khía cạnh của cuộc sống, đồng thời thể hiện được khát vọng của người dân Ả Rập về một hình mẫu nhân vật thông minh, lém lỉnh đại diện cho trí tuệ của nhân dân.

Tài liệu tham khảo

- Abd Alsataar, & Faraj. A. (2008). *Akhbar Juha*. Maktaba Misr.
- Al Aqad, A. M. (2013). *Juha aldaahik almudhika*. Muasasat Hindawiun liltaelim wa thaqafa.
- Al Hufi (1956). *Aldahik fi al adab: al asl wa anwae*. Maktaba Nahdah Misr Al- Fajalah.
- Al Najar. M. R. (1978). *Juha Alarabi*. Almajlis alwatani lithaqafa wa alfunun wa aladab, Kuwait.
- Đỗ, Đ. H., Nguyễn, H. C., Phùng, V. T., & Trần, H. T. (2003). *Từ điển văn học (Bộ mới)*. NXB Thế giới.
- ĐNCT (03/12/2017). Về ba nhân vật Trạng Trình, Trạng Quỳnh, Công Quỳnh. *Báo Đà Nẵng*. <https://baodanang.vn/channel/6059/201712/ve-ba-nhan-vat-trang-trinh-trang-quynh-cong-quynh-2580224/index.htm>
- Jayyusi, S. K. (2006). *Tales of Juha: Clasic Arab Folk Humour*. Interlink Books.
- Jayyusi, S. K. (2010). *Classical Arabic Stories: An Anthology*. Colombia University.
- Kiều, T. H. (2002). Xác định thể loại giai thoại. *Nguồn sáng Dân gian*, 2, tr. 61.
- La, M. T. G (2015). *Motif trong nghiên cứu truyện kể dân gian - Lý thuyết và ứng dụng*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Lã, N. (20/10/2014). *Giai thoại*. <https://languyensp.wordpress.com/2014/10/20/giai-tohai/comment-page-1/>.
- Lê, B. H., Trần, Đ. S., & Nguyễn, K. P. (2007). *Từ điển thuật ngữ văn học*. NXB Giáo dục.
- Maman, L (2014). Comparing Nashrudin Hoja, Juha and Mullah Nashrudin: Finding out Humor in Middle East Culture. *Global Journal of human- social science sociology& culture*, 14(2), 35-40.
- Nguyễn, N. C. (2013). Truyện nhân vật thông minh lấu lỉnh trong văn học dân gian Đông Á (Trường hợp Trạng Quỳnh của Việt Nam và Kim Sondal của Triều Tiên). *Tạp chí Khoa học xã hội*, 4(176), 31-36.

- Nguyễn, N. C. (2019). Định vị truyện Trạng trong dòng tự sự dân gian Việt Nam. *Tạp chí Khoa học Đại học Đà Lạt*, 9(4), 18-27.
- Nguyễn, T. H (1996). Nghiên cứu truyện cổ dân gian Việt Nam theo bảng mục lục tra cứu tít và mô tít truyện cổ dân gian của Antti Aarne và Stith Thompson. *Tạp chí Văn hoá dân gian*, 54, 13-24.
- Nguyễn, T. T. T (2016). Biên soạn từ điển motif thần thoại Việt Nam theo phương pháp từ điển của Stith Thompson, *Tạp chí khoa học Đại học Vinh*, 45(2B), 64-70.
- Pierre, C. (2002). *Arabic Literature: An Overview*. London: Routledge Curzon.
- Sowayan, S. A. (1993). Special Issue: Arab Folklore. *Asian Folklore Studies*, 52, 1-3.
- Tadris, K. H. (2005). *Nawadir Juha alkubraa*. Maktaba Nafida.
- Thanh, T. (01/07/2020). Nơi ghi dấu ấn nhân vật dân gian Trạng Quỳnh. *Báo Biên phòng*. <https://www.bienphong.com.vn/loi-ghi-dau-an-nhan-vat-dan-gian-trang-quynh-post430393.html>
- Trần, H. V. (2007). Sự hình thành và phát triển văn hóa Ả Rập Hồi giáo. *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, 11, 13-20.
- Trần, M. T. (13/02/2019). *Giai thoại câu đối*. <https://tapchicuaviet.com.vn/van-hoa-thoi-dai/giai-thoai-cau-doi-11713.html>.

THE CHARACTER JUHA IN ARAB LITERATURE IN COMPARISON WITH THE CHARACTER TRANG QUYNH IN VIETNAMESE LITERATURE

Phan Thi Thu Phuong

*Department of Arabic Language and Culture, VNU University of Languages and International Studies,
No.2 Pham Van Dong, Cau Giay, Hanoi, Vietnam*

Abstract: Juha is a famous and humorous character in folk literature of the Middle East in general and the Arab World in particular. The image of this amusing character Juha is based on a true character. Anecdotes about Juha reflect the lives of Arab people from many different classes. The article focuses on introducing the character Juha and the outstanding features of the tales of Juha in Arabic literature as well as comparing Juha with Trang Quynh in Vietnamese literature, thereby reflecting the similarities and differences in Vietnamese and Arabic culture.

Keywords: Juha, Trang Quynh, Arabic literature, anecdote